

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIÊN LƯƠNG  
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 28/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Lương, ngày 18 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 54/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Minh H (tên gọi khác: B) – sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ 06, ấp H, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Huỳnh Công Kh - sinh năm 1989

NKTT: ấp B, xã B, huyện Ch, tỉnh An Giang

Địa chỉ: Tổ 06, ấp H, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Minh H và ông Huỳnh Công Kh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung:* Giữa bà H ông Kh chung sống với nhau có 01 người con chung Huỳnh Anh K - sinh ngày 27/6/2014.

Bà H ông Kh thỏa thuận như sau: Giao cho ông Kh nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Anh K - sinh ngày 27/6/2014 đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

*Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Bà H không phải cấp dưỡng nuôi con do ông Kh không yêu cầu.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc con chung.

*Về tài sản chung:* không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về công nợ chung:* không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí HNGĐ-ST là 150.000đ, mỗi người phải nộp ½. Bà H phải nộp 75.000đ, ông Kh phải nộp 75.000đ. Bà H tự nguyện nộp hết án phí, được khấu trừ vào án phí tạm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000342 ngày 24/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương. Hoàn trả lại số tiền 150.000đ cho bà Nguyễn Thị Minh H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- **UBND xã B;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Cao Thị Mai**